

Số: 709/TM-TTYT

Krông Pa, ngày 27 tháng 6 năm 2025

THƯ YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp thuộc lĩnh vực Y tế.

Trung tâm Y tế huyện Krông Pa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 16 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024, để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua sắm vật tư y tế của Trung tâm y tế huyện Krông Pa năm 2025-2026” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Krông Pa, địa chỉ: Số 142 Thống Nhất, trị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nay Vang, Trưởng Khoa Dược-TTB-VTYT, điện thoại: 0935 437 647, Email: todauthauttytkrpa@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế huyện Krông Pa. Số 142 Thống Nhất, trị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- Nhận qua email: todauthauttytkrpa@gmail.com.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 27 tháng 6 năm 2025 đến trước 08h ngày 07 tháng 7 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục Mua sắm vật tư y tế của Trung tâm y tế huyện Krông Pa năm 2025-2026. có Phụ lục danh mục chi tiết kèm theo. Các đơn vị Báo giá phải nộp các giấy tờ liên quan (như GPLH, GPNK, Giấy phép bán hàng,...) đến hàng hóa mà đơn vị cung cấp giá.

Trân trọng kính mời./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Hiền

PHỤ LỤC

DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ NĂM 2025-2026 CỦA TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KRÔNG PA

(Kèm theo Thư yêu cầu Báo giá số 709/TM-TT-YT ngày 27/06/2025 của Trung tâm Y tế huyện Krông Pa)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I. Bông Y tế					
1	Bông thấm nước 100 gam, Chưa vỏ trùng	Bông y tế làm từ bông xơ tự nhiên 100% cotton. Loại chưa vỏ trùng. Gói 100gr.	Gói	2.400	
II. Băng, gạc, vật liệu cầm máu, điều trị vết thương					
2	Băng bột bó 15cm x 4,6m	Làm từ bột thạch cao liên gạc. Vỏ là giấy bạc chống ẩm, lõi nhưa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước đều và giữ băng bột. Bột đảm bảo độ cứng, độ trắng, độ mịn. Kích thước: 15cm x 4,6m, thùng 72 cuộn.	Cuộn	600	
3	Băng thun 3 móc	Sản phẩm được làm từ sợi cotton se tròn hoặc polyester kết hợp với sợi cao su tự nhiên. Sợi mảnh, mềm, đàn hồi tốt. Dùng để cố định các khớp xương, bong gân....• Băng màu trắng đến trắng ngà, không lẫn các sợi khác và các tạp chất cứng, vải mềm mịn, có độ đàn hồi cao. Băng thoáng mát, dễ chịu. • Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng. • Có móc cài bằng nhôm hoặc thép không gỉ để cố định băng. Kích thước: 10cm x 5,5m. Gói 1 cuộn	Cuộn	250	
4	Băng cuộn vải y tế 7cm x 2,5m	Kích thước: 7cm x 2,5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng.	Cuộn	8.500	
5	Gạc vaselin	Kích thước: 65mm x 190mm. Hộp 10 miếng	Miếng	20	
6	Băng keo dán sườn	Băng bằng cotton cơ giãn, keo là oxyt kẽm không dùng dung môi, có lớp giấy lót bảo vệ. Kích thước: 8cm x 4,5m, hộp 1 cuộn	Cuộn	10	
7	Băng keo vải lụa 2,5cm x 5m	Băng vải lụa đan dệt taffeta, màu trắng. Bờ răng cưa hai bên giúp xé dễ dàng, không cần dùng kéo. Keo: Oxyd kẽm không dùng dung môi. Kích thước: 2,5cm x 5m. Hộp 12 cuộn	Cuộn	4.200	
8	Gạc merche dẫn lưu 3,5 x 75cm x 8 lớp	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Tiết trùng bằng khí EO Gas. Kích thước: 3,5 x 75cm x 8 lớp. Gói 3 miếng	Miếng	300	
9	Gạc phẫu thuật ổ bụng 30 x 40cm x 6 lớp tiết trùng	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Tiết trùng bằng khí EO Gas. Kích thước: 30 x 40cm x 6 lớp. Gói 5 miếng	Miếng	350	
III. Bơm, kim tiêm, dây truyền, băng tay và vật tư y tế sử dụng trong chăm sóc người bệnh					
10	Bơm tiêm 10ml	Xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pit tổng có khía bề gây dễ hút, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Hộp 100 cái	Cái	30.000	
11	Bơm tiêm 1ml	Xy lanh dung tích 1ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim 26Gx1/2". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiết trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Hộp 100 cái	Cái	2.000	
12	Bơm tiêm 20ml	Xy lanh dung tích 20ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pit tổng có khía bề gây dễ hút, không có ba vĩa. - Bề mặt gioăng phẳng giúp bơm hết hành trình của thuốc. - Đầu nối lệch tâm giúp cho việc nối dưới khi dễ dàng, thuận tiện - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim cỡ 23Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Hộp 50 cái	Cái	4.000	

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
13	Bơm tiêm 5ml	Xy lanh dung tích 5ml, được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhãn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pit tông có khía bề gây để huy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23GX1", 25GX1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Hộp 100 cái	Cái	150.000	
14	Kim tiêm nhựa số 18	Kim số 18GX1 1/2". Vĩ đưng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Hộp 100 cái • Kim luồn tĩnh mạch, có cảnh, có cửa, 2 đường cân quang • Catheter kháng xoắn ống, chấn bức xạ đặc biệt để dễ truyền với lưu lượng tốt ưu. • Kim bên với ba mặt vát giúp chích nhẹ không đau • Catheter sản xuất từ nguyên liệu sinh học tương thích cao giúp thời gian lưu kim dài hơn, có khả năng lưu kim đến 96h. • Catheter ôm sát thân kim tránh rò rỉ và dẫn khí đi xuyên qua da • Cửa chích thuốc nằm trung tâm kim giúp kim không bị dịch chuyển khi bơm thuốc, có van một chiều chặn lượng cao tránh xì rỉ dịch, máu. • Nguyên liệu FEP • Tiết trung bằng khí EO Thông số kỹ thuật: Size kim - lưu lượng chảy 14G: 2.0x4.5mm - 30.5ml/min 16G: 1.7x4.5mm - 200ml/min 18G: 1.3x4.5mm - 90ml/min 20G: 1.1x3.2mm - 61ml/min 22G: 0.9x2.5mm - 36ml/min 24G: 0.7x1.9mm - 23ml/min 26G: 0.6x1.9mm-17ml/min	Cái	25.000	
15	Kim luồn tĩnh mạch các số	• Kim chọc dò tủy sống, thích hợp cho gây tê tủy sống • Dễ chọc với đầu kim vát Quincke point. • Kim có tốc độ dòng chảy mượt cho phép chất lỏng trong cột sống chảy nhanh hơn • Tốc độ dòng chảy cao dễ phát hiện dịch não tủy chảy ra. • Chuôi kim trong suốt, có phản quang, có dấu hiệu nhận biết mặt vát hướng lên hoặc hướng xuống • Tiết trung bằng khí EO • Thông số kỹ thuật: 18GX3.50IN - O1.2x90±0.1mm 20GX3.50IN - O0.9x90±0.1mm 22GX3.50IN - O0.7x90±0.1mm 23GX3.50IN - O0.6x90±0.1mm 25GX3.50IN - O0.5x90±0.1mm 27GX3.50IN - O0.4x90±0.1mm Hộp 200 cái	Cái	50	
17	Kim châm cứu các số	Vỏ trung đưng một lần, các số, túi 10 cái Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Buồng nhỏ giọt thể tích ≥ 14ml, có màng lọc dịch ≤ 15µm. Có bầu cao su tiếp thuốc. Dây dẫn cầu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dài, độ đàn hồi cao, không gây gập khi bao quản và sử dụng: Độ dài dây truyền ≥ 1700mm. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 3.5x3.5 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng. Dây truyền dịch kèm kim hai cạnh bươm 22GX3/4" Dầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luồn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Túi 1 bộ	Cái	3.000	
18	Dây truyền dịch	Dây truyền dịch kèm kim hai cạnh bươm 22GX3/4" Dầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luồn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Túi 1 bộ	Bộ	25.000	

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
19	Dây truyền máu	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh; Van thoát khí có thiết kế màng lọc khi vô khuẩn; Buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gây gập khi bảo quản và sử dụng; Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luồn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Dây dài 1800mm làm từ chất liệu PVC y tế, không gây sốt, không độc hại, tiết trung bằng khí EO. Kim cỡ 18Gx1 1/2'. Màng lọc ở bầu có kích thước lỗ lọc 200µm, tốc độ dòng chảy 20 giọt/ml. Túi 1 bộ	Bộ	10	
20	Găng tay không tiết trung các số	Dùng cho thăm khám bệnh, loại có bột, các số. Hộp 50 đôi	Đôi	45.000	
21	Găng tay phẫu thuật tiết trung các số	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, Găng Có bột, Máu trắng từ nhiên của cao su. Sử dụng 1 lần. Đã tiết trùng. Kích thước: Chiều dài: ≥ 282 mm. Chiều dài ngón tay ≥ 0.2mm. Chiều dài lòng bàn tay ≥ 0.18mm. Các số, hộp 50 đôi	Đôi	13.000	
22	Túi máu đơn 250ml	- Túi máu dùng để thu thập máu với thể tích 250ml, có chứa 35ml chất chống đông CPDA-1, bảo quản máu toàn phần trong 35 ngày - Kim lấy máu kích thước 16G được tiết trùng. 1 dây lấy máu toàn phần dài 1100 ±50mm, trên dây có 14 đoạn mã. - Thiết kế túi máu bo tròn. 10 cái/ túi nhôm	Cái	10	
23	Túi nước tiểu có khóa, có dây đeo	Sản xuất từ nhựa y tế PVC, không độc hại. - Kích cỡ 2000ml, độ dày 1.2mm, phân vạch rõ ràng. Có vạch dung tích mỗi 100ml. Đám bảo kín không rò rỉ. Có băng chia vạch nghiêng cho phép theo dõi lượng nước tiểu cực ít (25ml) trong những trường hợp bệnh nhân tiểu niệu. - Van xả thoát dây chữ T, chống trào ngược, ống đầu vào 90cm. Có quai treo bằng nhựa PVC. - Thân túi có băng ghi thông tin cơ bản về bệnh nhân: Họ tên, số giường, số phòng. - Sản phẩm được tiết trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) Túi 1 cái	Cái	50	
24	IV. Ống thông, ống dẫn lưu, ống nối, dây nối, chạc nối, ống đặt nội khí quản có bóng các số	- Công dụng: Được sử dụng để đặt nội khí quản miệng và mũi. Được sản xuất từ nhựa PVC không độc hại, trong suốt mềm mại. Tiết trùng, đóng gói riêng lẻ từng túi. - Loại có bóng, các số: Hộp 10 cái	Cái	10	
25	Ống thông tiêu 2 nhánh số 14	Dùng để thông tiêu cho bệnh nhân. Loại 2 nhánh, số 14. Hộp 10 cái	Cái	1.000	
26	Ống thông tiêu 1 nhánh số 14	Dùng để thông tiêu cho bệnh nhân. Loại 1 nhánh, số 14. Hộp 10 cái	Cái	20	
27	Ống hút nhớt trẻ em có nắp số 8	Sản phẩm được kết cấu 02 phần. Khóa van và dây dẫn. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh không chứa DEHP, nhựa trong, nhãn bóng tránh gây tổn thương, xây xước niêm mạc, đầu dây hút có 2 mắt phụ để hút. Khóa van chia nhiều màu để phân biệt giữa các số. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiết trùng. Loại có nắp, số 8. Túi 20 cái	Cái	500	
28	Ống hút nhớt người lớn số 16	Sản phẩm được kết cấu 02 phần. Khóa van và dây dẫn. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh không chứa DEHP, nhựa trong, nhãn bóng tránh gây tổn thương, xây xước niêm mạc, đầu dây hút có 2 mắt phụ để hút. Khóa van chia nhiều màu để phân biệt giữa các số. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiết trùng. Loại có nắp, số 16. Túi 20 cái	Cái	10	
29	Ống thông dạ dày số 14	Chất liệu PVC, giam áp dạ dày và ruột non, đưa thuốc hoặc chất dinh dưỡng, có nắp, số 14. Bì 1 cái	Cái	150	
30	Dây thở oxy 02 nhánh trẻ em, trẻ sơ sinh	Chất liệu nhựa PVC y tế, bao gồm dây dẫn và gong mũi - Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn. - Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu - Dùng cho trẻ em, trẻ sơ sinh - Dây dẫn có chiều dài 2 m, lòng ống có khía chống gập. - Đóng gói 1 cái/ túi và tiết trùng bằng khí EO	Bộ	200	

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
31	Dây thở oxy O2 nhánh người lớn	Chất liệu nhựa PVC y tế, bao gồm dây dẫn và gong mũi - Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn. - Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu - Dây dẫn có chiều dài 2 m, lòng ống có khía chống gấp. - Đóng gói 1 cái/ túi và tiết trưng bằng khí EO	Cái	1.000	
	V. Kim khâu, chỉ khâu, dao phẫu thuật				
32	Chỉ Silk 2/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 24mm.	Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Chỉ không tan tự nhiên số 2/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 24 mm. Hộp 24 sợi.	Sợi	1.500	
33	Chỉ Silk 2/0 dài 75cm. Kim tròn 1/2C 26mm.	Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Chỉ không tan tự nhiên số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm. Hộp 24 sợi.	Sợi	50	
34	Chỉ Silk 3/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 18mm.	Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Chỉ không tan tự nhiên số 3/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 18 mm. Hộp 24 sợi.	Sợi	400	
35	Chỉ PolyPropylen 3/0 liên kim	Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde Chỉ không tan tổng hợp số 3/0, dài 90 cm, 2 kim tròn 1/2c, dài 26 mm. Hộp 12 sợi.	Sợi	24	
36	Catgut Chrom USP 2/0	Số 2/0 kim tròn 1/2C, kim 37mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Chỉ được cấu tạo từ muối Chrom và collagen tinh chế được lấy từ màng thanh dịch của bò. Chỉ sẽ mất sức căng không 50% sau 14 ngày cấy ghép, và tự tiêu hoàn toàn trong vòng 90 ngày. Hộp 12 sợi	Sợi	2.500	
37	Chỉ Vicryl số 0	Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 0, dài 90 cm, kim tròn 1/2c, dài 40 mm. Hộp 12 sợi. Chứng nhận FDA/ Mỹ	Sợi	200	
38	Lưỡi dao mổ các số	Chất liệu thép không gỉ, các số: Hộp/ 100 cái	Cái	350	
	VI. Tim mạch và X-quang can thiệp				
39	Phim X-quang kỹ thuật số 20x25cm	5.0001 B 8x10inch (20x25cm). Hộp 100 tờ	Tờ	7.000	
40	Phim X-quang kỹ thuật số 25x30cm	50001 B 10 x 12inch (25 x 30cm). Hộp 100 tờ	Tờ	5.000	
	VII. Vật tư y tế sử dụng trong chẩn đoán, điều trị khác				
41	Đầu côn vàng	Loại không khía, màu vàng. Được làm từ nhựa y tế PP. Gói 1000 cái	Cái	500	
42	Đầu côn xanh	Loại không khía, màu xanh. Được làm từ nhựa y tế PP. Gói 500 cái	Cái	500	
43	Đề lưới gỗ	Kích thước: 150mm x 20mm x 2mm. Sản phẩm được tiết trưng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Hộp 100 que	Cái	16.000	
	VIII. Các vật tư y tế khác				
44	Kẹp rốn tiết trùng	Sản xuất từ chất liệu nhựa PP nguyên sinh, độ trơn láng cao. Đã tiết trùng. Hộp 100 cái	Cái	2.000	
45	Nón nam, nữ vô trùng	Vải không dệt polypropylen cao cấp thiết kế dạng xếp, không thấm nước, thông thoáng, thun mềm 2 sợi chắc chắn, ôm khít vòng đầu, tiện lợi cho phẫu thuật viên. Màu xanh đồng đều, không loang lổn, ko dính tạp chất, dây thun quanh mũ. Độ co giãn tốt, dày thun chắc chắn ôm sát đầu nhưng mềm mại. Không làm đau khi sử dụng lâu. Được đóng gói bằng túi PE có in thông tin sản phẩm. Tiết trưng bằng khí EO Gas. Gói 1 cái.	Cái	200	
46	Khẩu trang Y tế 4 lớp	- 01 Lớp giữa: Vải lọc được làm từ polypropylene đạt tiêu chuẩn, không thấm nước, không độc hại, có tác dụng lọc khí, ngăn cản bụi, vi khuẩn ... Hộp 50 cái	Cái	5.000	
47	Hộp an toàn đựng vật sắc nhọn 5	Chất liệu giấy Carton 3 lớp, cán màng PE, Kích thước: 270mm x 150mm x 120mm. Dung tích 5 lít, bịch 50 cái	Cái	500	
	IX. Vật tư y tế sử dụng trong cận lâm sàng				
48	Giấy in nhiệt K80x45cm	Giấy K80 x 45mm	Cuộn	1.000	
49	Giấy in nhiệt kích thước: 57mm x 20m.	Kích thước: 57mm x 20m. Hộp 4 cuộn	Cuộn	200	

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
50	Giấy siêu âm trắng đen UPP-110S (110mm x 20m)	Kích thước 110mm x 20m, hộp 5 cuộn	Cuộn	100	
51	Giấy in nhiệt máy monitor sản khoa (Toitu) MT-610	Kích thước: 152 mm x 150 mm x 200 sheet	Cuộn	10	
52	Giấy đo điện tim 6 cân	Kích thước: 110mm x 140mm x 143 tờ. Thùng 60 xấp	Xấp	50	
53	Ống nghiệm có chất chống đông (EDTA)	Thân ống nghiệm hình trụ đáy tròn được làm từ nhựa PP, không màu. Nắp ống nghiệm màu xanh dương được làm từ nhựa PP. Kích thước: ø 12 x 75mm. Dung tích: 2ml. Hộp 100 ống.	Cái	20.000	
54	Ống nghiệm có chất chống đông HEPARIN	Thân ống nghiệm hình trụ đáy tròn được làm từ nhựa PP, không màu. Nắp ống nghiệm màu đen được làm từ nhựa PP. Kích thước: ø 12 x 75mm. Dung tích: 2ml. Hộp 100 ống.	Cái	15.000	
55	Ống nghiệm nhựa 5ml có nắp	Ống nghiệm nhựa PS trong suốt, kích thước 13 x 75mm, nắp nhựa màu trắng, không nhãn, dung tích tối đa 6 ± 0.1ml. Bịch 500 ống	Cái	2.000	
56	Sample Wells (1000units)	Túi 1000 Cái	Túi	3	
57	REACTIONS ROTOR	Hộp 10 Cái	Hộp	8	
58	X. Túi rác thải Y tế	Chất liệu: nhựa Pe/PP dẻo, sợi sinh học, loại dày. Miệng bi có lỗ cột dây thắt, có vạch kẻ 3/4 miệng bi và có dòng chữ "KHÔNG ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY" Kích thước 30x60 cm, màu xanh.	Kg	100	
59	Bi đựng rác thải Y tế (màu xanh) 20 lít	Chất liệu: nhựa Pe/PP dẻo, sợi sinh học, loại dày. Miệng bi có lỗ cột dây thắt, có vạch kẻ 3/4 miệng bi và có dòng chữ "KHÔNG ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY" Kích thước 40x60 cm, màu xanh.	Kg	150	
60	Bi đựng rác thải Y tế (màu xanh) 75 lít	Chất liệu: nhựa Pe/PP dẻo, sợi sinh học, loại dày. Miệng bi có lỗ cột dây thắt, có vạch kẻ 3/4 miệng bi và có dòng chữ "KHÔNG ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY" Kích thước 50x70 cm, màu xanh.	Kg	200	
61	Bi đựng rác thải Y tế (màu xanh) 120 lít	Chất liệu: nhựa Pe/PP dẻo, sợi sinh học, loại dày. Miệng bi có lỗ cột dây thắt, có vạch kẻ 3/4 miệng bi và có dòng chữ "KHÔNG ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY" Kích thước 90 x 120 cm, màu xanh.	Kg	400	
62	Bi đựng rác thải Y tế (màu vàng) 10 lít	Chất liệu: nhựa Pe/PP dẻo, sợi sinh học, loại dày. Miệng bi có lỗ cột dây thắt, có vạch kẻ 3/4 miệng bi và có dòng chữ "KHÔNG ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY" Kích thước 30x60 cm, màu vàng.	Kg	100	
63	Bi đựng rác thải Y tế (màu vàng) 20 lít	Chất liệu: nhựa Pe/PP dẻo, sợi sinh học, loại dày. Miệng bi có lỗ cột dây thắt, có vạch kẻ 3/4 miệng bi và có dòng chữ "KHÔNG ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY" Kích thước 40x60 cm, màu vàng.	Kg	100	
64	Bi đựng rác thải Y tế (màu vàng) 75 lít	Chất liệu: nhựa Pe/PP dẻo, sợi sinh học, loại dày. Miệng bi có lỗ cột dây thắt, có vạch kẻ 3/4 miệng bi và có dòng chữ "KHÔNG ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY" Kích thước 50x70 cm, màu vàng.	Kg	100	
XI. Dụng cụ Y tế					
65	Huyết áp người lớn + kiểm định	Bộ gồm huyết áp cơ người lớn và ống nghe. Đã kiểm định. Hộp 1 bộ.	Bộ	30	
66	Huyết áp trẻ em + kiểm định	Bộ gồm huyết áp cơ trẻ em và ống nghe. Đã kiểm định. Hộp 1 bộ.	Bộ	10	
67	Bao đo huyết áp cho máy monitoring 6 thông số	Chất liệu: Cao su y tế, silicone và vải. Kích thước: 27Cm ~ 35Cm. Hộp 1 cái	Cái	2	
68	Nhiệt kế thủy ngân đo nhiệt độ cơ thể	Dùng để đo nhiệt độ cơ thể. Khoảng đo: từ 35 độ C - 42 độ C. Vạch chia độ rõ nét, dễ quan sát. Hộp 1 cái	Cái	50	
69	Dây garo	Dây garo có khóa, chất liệu thun cotton tổng hợp. Hộp 25 cái	Cái	50	
70	Xe bàn tiêm 3 tầng kích thước: 50x80cm	Kích thước: Dài 80 cm x rộng 50 cm x cao 75 cm. Mặt khay đỡ inox tấm dày 0.7mm Khung xe inox Ø 25.4 dày 1mm Bánh xe cao su Ø 65 x 25mm	Cái	4	
Tổng cộng: Bảy mươi danh mục					

